

Số: /KH-THPTC

Hà Giang, ngày tháng 4 năm 2025

KẾ HOẠCH
Tuyển sinh vào lớp 10, năm học 2025 - 2026

Căn cứ Thông tư số 05/2023/TT-BGDĐT ngày 28/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông (THPT) chuyên;

Căn cứ Công văn số 466/SGDĐT-GDTrH ngày 28/3/2025 của Sở GD&ĐT Hà Giang về việc hướng dẫn phân luồng, tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2025 - 2026.

Hội đồng tuyển sinh Trường THPT Chuyên tỉnh Hà Giang xây dựng Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10, năm học 2025 - 2026 cụ thể như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN

1. Đối tượng

Học sinh đã tốt nghiệp trung học cơ sở (THCS) chương trình giáo dục phổ thông, trong độ tuổi vào học lớp 10 theo quy định.

2. Điều kiện dự tuyển

Học sinh có kết quả học tập và kết quả rèn luyện 4 năm học cấp THCS xếp loại từ Khá trở lên.

II. CHỈ TIÊU TUYỂN SINH

Tổng chỉ tiêu tuyển sinh **350 học sinh**, gồm **10 lớp chuyên** (01 lớp chuyên Toán, 01 lớp chuyên Ngữ văn, 01 lớp chuyên tiếng Anh, 01 lớp chuyên Vật lý, 01 lớp chuyên Hóa học, 01 lớp chuyên Sinh học, 01 lớp chuyên Tin học, 01 lớp chuyên Lịch sử, 01 lớp chuyên Địa lý và 01 lớp chuyên tiếng Trung; mỗi lớp không quá 35 học sinh).

III. ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Đăng ký nguyện vọng xét tuyển vào Trường THPT Chuyên, trường PTDTNT, trường phổ thông không chuyên biệt

- Thí sinh không thuộc đối tượng tuyển sinh vào trường PTDTNT được quyền đăng ký tối đa 03 (ba) nguyện vọng xét tuyển: (1) Trường THPT Chuyên; (2) Trường phổ thông không chuyên biệt theo vùng tuyển sinh của nhà trường; (3) Trường phổ thông không chuyên biệt khác trên cùng địa bàn huyện/thành phố (*Thí sinh thuộc các huyện Đồng Văn, Mèo Vạc, Yên Minh được quyền đăng ký nguyện vọng tại một trường phổ thông không chuyên biệt khác trên địa bàn tỉnh*).

- Thí sinh thuộc đối tượng tuyển sinh vào trường PTDTNT có thể đăng ký tối đa 04 (bốn) nguyện vọng xét tuyển: (1) Trường THPT Chuyên; (2) Trường

PTDTNT THPT tỉnh hoặc PTDTNT THCS&THPT theo vùng tuyển sinh; (3) Trường phổ thông không chuyên biệt theo vùng tuyển sinh; (4) Trường phổ thông không chuyên biệt khác trên cùng địa bàn huyện/thành phố (*Thí sinh thuộc các huyện Đồng Văn, Mèo Vạc, Yên Minh được quyền đăng ký nguyện vọng tại một trường phổ thông không chuyên biệt khác trên địa bàn tỉnh*).

- Nếu thí sinh đăng ký nguyện vọng xét tuyển vào Trường THPT Chuyên thì phải để nguyện vọng 1 là Trường THPT Chuyên. Đồng thời thí sinh chỉ nộp hồ sơ đăng ký tuyển sinh tại Hội đồng tuyển sinh Trường THPT Chuyên.

2. Đăng ký nguyện vọng trong Trường THPT Chuyên

Mỗi thí sinh được phép đăng ký tối 02 (hai) nguyện vọng (nguyện vọng 1 và nguyện vọng 2) vào các lớp chuyên. Thí sinh đăng ký nguyện vọng 1 vào một trong các lớp chuyên: **Toán, Ngữ văn, Sinh học, tiếng Anh** thì có thể đăng ký nguyện vọng 2 vào một trong các lớp chuyên: **Vật lý, Hoá học, Tin học, Lịch sử, Địa lí, tiếng Trung** và ngược lại.

Lưu ý: Thí sinh đăng ký nguyện vọng 2 vào lớp chuyên nào thì phải làm bài thi cùng với các thí sinh đăng ký nguyện vọng 1 vào lớp chuyên đó. Riêng thí sinh đăng ký nguyện vọng 1 và nguyện vọng 2 đều là môn chuyên Ngoại ngữ (tiếng Anh và tiếng Trung) thì chỉ làm 1 bài thi chuyên môn tiếng Anh.

IV. HỒ SƠ TUYỂN SINH

1. Đăng ký dự thi

Học sinh/cha mẹ học sinh có thể nộp hồ sơ đăng ký tuyển sinh trực tuyến qua Cổng dịch vụ công tỉnh Hà Giang hoặc nộp hồ sơ trực tiếp tại trường hoặc đến các điểm đăng ký tuyển sinh do Sở GD&ĐT quy định để được hướng dẫn, hỗ trợ (*nhà trường sẽ có thông báo chi tiết sau khi có văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT*).

2. Thời gian nhận hồ sơ đăng ký dự thi

- Thời gian tiếp nhận hồ sơ tuyển sinh: từ ngày **05/5/2025** đến **11 giờ 00 phút ngày 22/5/2025**.

- Thời gian điều chỉnh nguyện vọng tuyển sinh: chậm nhất **16 giờ 00 phút ngày 23/5/2025**.

3. Lệ phí tuyển sinh: thực hiện theo Nghị quyết số 33/2021/NQ-HĐND ngày 16/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang (*nhà trường sẽ có thông báo sau khi có văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT*).

V. PHƯƠNG THỨC VÀ TỔ CHỨC TUYỂN SINH

1. Phương thức: Thi tuyển.

2. Tổ chức tuyển sinh

2.1. Công tác sơ tuyển: Trường THPT Chuyên tỉnh Hà Giang thực hiện.

Sơ tuyển đối với những học sinh có hồ sơ dự tuyển hợp lệ và đủ điều kiện dự tuyển theo quy định, cụ thể:

Điểm sơ tuyển = (Tổng điểm kết quả học tập cả năm của 4 năm học) + (Tổng điểm kết quả rèn luyện cả năm của 4 năm học) + Điểm khuyến khích.

a) Điểm kết quả học tập và kết quả rèn luyện cả năm được tính như sau:

- Điểm kết quả học tập cả năm: Tốt 2,0 điểm; Khá 1,5 điểm.
- Điểm kết quả rèn luyện cả năm: Tốt 2,0 điểm; Khá 1,5 điểm.

b) Đối tượng khuyến khích: Học sinh trung học cơ sở đạt giải cấp tỉnh do Sở GD&ĐT tổ chức hoặc phối hợp với các sở, ngành tổ chức trên quy mô toàn tỉnh đối với các cuộc thi, kì thi, hội thi về văn hóa, văn nghệ, thể thao có tổ chức ở cấp quốc gia. Cách tính điểm cụ thể như sau:

- Đạt giải nhất (huy chương vàng): 1,5 điểm.
- Đạt giải nhì (huy chương bạc): 1,0 điểm.
- Đạt giải ba (huy chương đồng): 0,5 điểm.

Thí sinh được nhiều giải (huy chương) khác nhau trong cùng Cuộc thi, Hội thi hay nhiều giải trong các Cuộc thi, Hội thi thì chỉ được cộng điểm một giải cao nhất.

2.2. Công tác thi tuyển: Do Sở GD&ĐT Hà Giang tổ chức.

a) Môn thi

- Ngữ văn, Toán, Lịch sử và Địa lí (thi chung đề, chung đợt với Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 các trường phổ thông không chuyên biệt).
- Các môn chuyên với mức độ yêu cầu của đề thi cao hơn, phạm vi kiến thức trong Chương trình giáo dục cấp THCS theo quy định của Bộ GD&ĐT.

b) Hình thức thi

- Các bài thi môn Ngữ văn, Toán, Lịch sử và Địa lí thi theo hình thức Tự luận;
- Các bài thi môn chuyên: Toán, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí thi theo hình thức Tự luận (trong đó các bài thi môn Lịch sử, Địa lí chỉ thi kiến thức thuộc phân môn tương ứng với từng lớp chuyên).
- Các bài thi môn chuyên: Vật lí, Hoá học, Sinh học thi theo hình thức kết hợp giữa tự luận và trắc nghiệm (trong đó có 30% trắc nghiệm là phần kiến thức chung của môn Khoa học tự nhiên trong Chương trình giáo dục phổ thông cấp trung học cơ sở và 70% tự luận là kiến thức thuộc phân môn Vật lý hoặc Hoá học hoặc Sinh học tương ứng với từng lớp chuyên).
- Các bài thi môn chuyên: Tin học, tiếng Anh thi theo hình thức kết hợp giữa tự luận và trắc nghiệm (trong đó có 30% trắc nghiệm và 70% tự luận).
- Riêng bài thi môn chuyên tiếng Trung: Thi bằng đề thi của môn chuyên tiếng Anh.

c) Nội dung đề thi có phạm vi kiến thức trong Chương trình cấp THCS, chủ yếu là chương trình lớp 9 theo quy định của Bộ GD&ĐT.

d) Thời gian làm bài:

- Bài thi các môn Toán, Ngữ văn: 120 phút.
- Bài thi môn Lịch sử và Địa lí: 90 phút.
- Bài thi môn chuyên: 150 phút.

e) Địa điểm thi: Trường THPT Chuyên tỉnh Hà Giang, đường 19/5, tổ 14, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.

g) Lịch thi: Ngày 05, 06 và 07 tháng 6 năm 2025, cụ thể như sau:

Ngày thi	Buổi thi	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ phát đề thi	Giờ bắt đầu làm bài
04/6/2025 (thứ Tư)	Chiều	14 giờ 00: Thí sinh làm thủ tục dự thi tại phòng thi, đính chính sai sót (nếu có) nghe phổ biến lịch thi, Quy chế thi.			
05/6/2025 (thứ Năm)	Sáng	Ngữ văn	120 phút	07h55	08h00
	Chiều	Toán	120 phút	13h55	14h00
06/6/2025 (thứ Sáu)	Sáng	Lịch sử và Địa lí	90 phút	07h55	08h00
	Chiều	Các môn chuyên: Toán, Ngữ văn, Sinh học, tiếng Anh	150 phút	13h55	14h00
07/6/2025 (thứ Bảy)	Sáng	Các môn chuyên: Vật lí, Hoá học, Tin học, Lịch sử, Địa lí	150 phút	07h55	08h00

h) Điểm bài thi: Điểm bài thi là tổng điểm thành phần của từng câu hỏi trong đề thi; điểm bài thi các môn được chấm theo thang điểm 10, điểm lẻ đến 0,25. Riêng đề thi môn chuyên tiếng Anh, sau khi chấm điểm bài thi được quy về thang điểm 10, điểm lẻ đến 0,1.

2.3. Tổ chức xét tuyển: Do Sở GD&ĐT thực hiện, cụ thể:

a) Điểm xét tuyển

Điểm xét tuyển = (Điểm thi môn Toán + Điểm thi môn Ngữ văn + Điểm thi môn Lịch sử và Địa lí) + Điểm thi môn chuyên x 2.

b) Nguyên tắc xét tuyển

- Chỉ xét tuyển đối với thí sinh đã tham gia thi tuyển, dự thi đủ các bài thi theo quy định, không vi phạm Quy chế thi tuyển sinh và các bài thi đều đạt điểm lớn hơn 2,0;

- Dành 70% chỉ tiêu tuyển sinh để xét trúng tuyển cho các thí sinh đăng ký nguyện vọng 1 vào các lớp chuyên; 30% chỉ tiêu tuyển sinh còn lại để xét chung giữa các thí sinh đăng ký nguyện vọng 2 nhưng không trúng tuyển nguyện vọng 1 của lớp

chuyên khác với các thí sinh đăng ký nguyện vọng 1 của lớp chuyên đó nhưng chưa trúng tuyển theo thứ tự điểm xét tuyển từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu.

- Nguyện vọng 1 là nguyện vọng cao nhất, thí sinh đã trúng tuyển nguyện vọng 1 thì không được xét trúng tuyển nguyện vọng 2.

- Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên sau:

+ Thí sinh có điểm sơ tuyển cao hơn.

+ Thí sinh đạt giải tại Kỳ thi chọn học sinh giỏi (HSG) văn hoá cấp tỉnh, theo thứ tự từ giải cao đến giải thấp.

+ Thí sinh đạt giải tại Kỳ thi chọn HSG văn hoá cấp huyện, theo thứ tự từ giải cao đến giải thấp.

+ Thí sinh có điểm trung bình môn chuyên đăng ký dự thi năm học lớp 9 cao hơn.

+ Thí sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người.

+ Thí sinh thường trú tại vùng đặc biệt khó khăn.

+ Thí sinh là nữ.

- Sở GD&ĐT thông báo kết quả trúng tuyển vào Trường THPT Chuyên tỉnh Hà Giang trước **ngày 15/7/2025**.

2.4. Xử lý kết quả tuyển sinh

- Nhà trường sẽ gửi thông báo và giấy báo nhập học cho thí sinh trúng tuyển (theo Quyết định của Sở GD&ĐT Hà Giang) theo địa chỉ của thí sinh đăng ký trong hồ sơ đăng ký dự thi. Thời gian: **chậm nhất ngày 23/7/2025**.

- Học sinh trúng tuyển xác nhận nhập học, nộp giấy báo và hồ sơ nhập học **trước 16 giờ 00 phút, ngày 28/7/2025** (Nhà trường sẽ thông báo cụ thể về thời gian, địa điểm và các loại hồ sơ nhập học trong giấy báo nhập học).

- Báo cáo kết quả xác nhận nhập học, xin ý kiến tuyển sinh bổ sung (nếu có) về Sở GD&ĐT trước **16 giờ 00 phút, ngày 29/7/2025**.

- Báo cáo kết quả tuyển sinh về Sở GD&ĐT trước **ngày 30/8/2025**.

VI. MỘT SỐ THÔNG TIN KHÁC

1. Các môn học và hoạt động giáo dục lớp 10 năm học 2025 - 2026

1.1. Môn học/hoạt động giáo dục bắt buộc

Môn học/hoạt động giáo dục bắt buộc gồm: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, Lịch sử, Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng và an ninh, Hoạt động trải nghiệm-hướng nghiệp, Nội dung giáo dục địa phương.

1.2. Môn học lựa chọn

- Đối với các lớp chuyên Toán, chuyên Vật lý, chuyên Hóa học gồm các môn: Vật lý, Hóa học, Sinh học và Tin học.

- Đối với lớp chuyên Sinh học gồm các môn: Vật lý, Hóa học, Sinh học và Công nghệ.

- Đối với lớp chuyên Tin học gồm các môn: Vật lý, Hóa học, Tin học và Công nghệ.

- Đối với các lớp chuyên Ngữ văn, chuyên Lịch sử, chuyên Địa lý gồm các môn: Địa lý, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Vật lý và Hóa học.

- Đối với lớp chuyên Tiếng Anh, chuyên Tiếng Trung gồm các môn: Vật lý, Tin học, Địa lý, Giáo dục kinh tế và pháp luật.

2. Nhà trường có Ký túc xá cho học sinh ở xa (*học sinh có nhu cầu sẽ đăng ký với nhà trường khi làm thủ tục nhập học*).

3. Thông tin liên hệ

- Tổ Tổng hợp, số điện thoại: 02193.861.292

- Tổ Văn phòng, số điện thoại: 02193.888.438

- Kênh zalo OA trường: <https://zalo.me/thptchuyenhagiang>

- Website: <http://thptchuyen.hagiang.edu.vn>

- Cán bộ phụ trách công tác tuyển sinh: Bà Cao Diệp Hương (điện thoại: 0912 802 012), ông Nguyễn Quang Hồng (điện thoại: 0984 666 360), ông Nguyễn Thành Liêm (điện thoại: 0855 808 606).

- Nhóm Zalo hỗ trợ tuyển sinh: <https://zalo.me/g/pxhown516> hoặc quét mã QR dưới đây để tham gia nhóm:



Trên đây là Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025 - 2026 của Trường THPT Chuyên tỉnh Hà Giang./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT Hà Giang;
- Phòng GD&ĐT các huyện, thành phố;
- Các trường TH&THCS, THCS, THCS&THPT, PTDTNT THCS&THPT các huyện, thành phố;
- Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng;
- Các tổ chuyên môn, tổ Văn phòng;
- VNPT iOffice;
- Website trường;
- Lưu: VT, Hồ sơ TS.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Cao Xuân Nam